

TRẮC NGHIỆM GD&CD 10 BÀI 1: THẾ GIỚI QUAN DUY VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN BIỆN CHỨNG

Câu 1. Nhà triết học Ta-lét cho rằng: “Nước là bản nguyên của mọi cái đang tồn tại” thể hiện thế giới quan nào dưới đây

- A. Duy tâm.
- B. Khoa học.
- C. Duy vật.
- D. Nhị nguyên.

Câu 2. Truyện ngụ ngôn “Thầy bói xem voi” thuộc phương pháp luận nào dưới đây?

- A. Siêu hình.
- B. Dạy học.
- C. Biện chứng.
- D. Nghiên cứu khoa học.

Câu 3. Quan điểm cho rằng: Ý thức là cái có trước và là cái sản sinh ra giới tự nhiên được gọi là thế giới quan:

- A. duy tâm.
- B. duy vật
- C. thân thoại
- D. tôn giáo.

Câu 4. Câu tục ngữ nào dưới đây không hàm chứa yếu tố biện chứng?

- A. Tre già măng mọc
- B. Qua cầu rút ván.
- C. Rút dây động rừng.
- D. Nước chảy đá mòn.

Câu 5. Câu tục ngữ nào dưới đây có hàm chứa yếu tố biện chứng?

- A. Qua cầu rút ván.
- B. Nén bạc đâm toạc tờ giấy.
- C. Đánh bừa sang ao.
- D. Tre già măng mọc.

Câu 6. Sự phát triển và sinh trưởng của các loài sinh vật trong thế giới tự nhiên là đối tượng nghiên cứu của bộ môn khoa học nào dưới đây?

- A. Toán học.
- B. Sinh học.
- C. Hóa học.

D. Xã hội học.

Câu 7. Định nghĩa nào dưới đây là đúng về Triết học?

- A. Triết học là khoa học nghiên cứu về thế giới, về vị trí của con người trong thế giới.
- B. Triết học là khoa học nghiên cứu về vị trí của con người trong thế giới.
- C. Triết học là hệ thống các quan điểm lí luận chung nhất về thế giới và vị trí của con người trong thế giới đó.
- D. Triết học là hệ thống các quan điểm chung nhất về tự nhiên, xã hội và tư duy.

Câu 8. Để phân biệt chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm, người ta căn cứ vào vấn đề nào dưới đây?

- A. Thế giới vật chất do ai sáng tạo ra.
- B. Vấn đề coi trọng yếu tố vật chất hay yếu tố tinh thần.
- C. Vấn đề con người có thể nhận thức được thế giới hay không.
- D. Quan hệ giữa vật chất và ý thức, cái nào có trước, cái nào có sau, cái nào quyết định cái nào.

Câu 9. Trong Triết học duy vật biện chứng, thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng

- A. mâu thuẫn nhau.
- B. đối lập nhau.
- C. thống nhất hữu cơ với nhau.
- D. tồn tại bên cạnh nhau.

Câu 10. Sự phát triển của loài người là đối tượng nghiên cứu của:

- A. Môn Xã hội học.
- B. Môn Lịch sử.
- C. Môn Chính trị học.
- D. Môn Sinh học.

Câu 11. Hệ thống các quan điểm lí luận chung nhất về thế giới và vị trí con người trong thế giới là nội dung của:

- A. Lí luận Mác – Lênin.
- B. Triết học.
- C. Chính trị học.
- D. Xã hội học.

Câu 12. Nhà triết học Đê-mô-crít cho rằng: “Nguyên tử (hạt vật chất không thể phân chia được) và chân không là hai nhân tố tạo nên mọi vật” thể hiện thế giới quan nào dưới đây?

- A. Duy tâm.

- B. Duy vật.
- C. Khoa học.
- D. Nhị nguyên

Câu 13. Câu nói nào dưới đây thể hiện yếu tố siêu hình?

- A. Có công mài sắt có ngày nên kim.
- B. Có thực mới vực được đạo
- C. Nhìn mặt mà bắt hình dong
- D. Có bột mới gột nên hồ

Câu 14. Quan niệm: “Tồn tại là cái được cảm giác” của G.Béc-cơ-li thể hiện:

- A. Thế giới quan duy tâm
- B. Thế giới quan duy vật
- C. Thế giới quan khoa học
- D. Thế giới quan tôn giáo

Câu 15. Nội dung dưới đây không thuộc kiến thức Triết học?

- A. Thế giới tồn tại khách quan.
- B. Mọi sự vật hiện tượng luôn luôn vận động.
- C. Giới tự nhiên là cái sẵn có.
- D. Kim loại có tính dẫn điện.

Câu 16. Đối tượng nghiên cứu của Triết học Mác – Lênin là:

- A. Những vấn đề chung nhất, phổ biến nhất của thế giới.
- B. Những vấn đề quan trọng của thế giới đương đại.
- C. Những vấn đề cần thiết của xã hội.
- D. Những vấn đề khoa học xã hội

Câu 17. Quan điểm nào dưới đây không phải là biểu hiện của thế giới quan duy tâm?

- A. Chữa bệnh bằng bùa phép
- B. Mời thầy cúng về đuổi ma
- C. Tin một cách mù quáng vào bói toán
- D. Chữa bệnh theo hướng dẫn của bác sĩ

Câu 18. Câu nói: “Không ai tắm hai lần trên cùng một dòng sông” của nhà triết học nào sau đây?

- A. Đê-môcrít
- B. Hê-ra-clít
- C. T. Hốp-xơ
- D. G.Béc-cơ-li

Câu 19. Nội dung nào dưới đây là đối tượng nghiên cứu của Hóa học?

- A. Sự cấu tạo chất và sự biến đổi các chất.
- B. Sự phân chia, phân giải của các chất hóa học.
- C. Sự phân tách các chất hóa học.
- D. Sự hóa hợp các chất hóa học.

Câu 20. Câu nói: “Sống chết có mệnh, giàu sang do trời” của nhà triết học nào dưới đây?

- A. Hê-xa clít,
- B. Đê-môcrít.
- C. T.Hốp-xơ.
- D. Khổng Tử

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM GDCD 10 BÀI 1: THẾ GIỚI QUAN DUY VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN BIỆN CHỨNG

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	C	Câu 11	B
Câu 2	A	Câu 12	B
Câu 3	A	Câu 13	C
Câu 4	B	Câu 14	A
Câu 5	D	Câu 15	D
Câu 6	B	Câu 16	A
Câu 7	C	Câu 17	D
Câu 8	D	Câu 18	B
Câu 9	C	Câu 19	A
Câu 10	B	Câu 20	D